

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 10-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Chính

2. Ông Mai Thanh Giàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 371/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 568/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc Ph, sinh năm 1991, tại Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1970 và bà Trương Ngọc T, sinh năm 1972; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 23/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 127/2019/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2020, chưa nộp án phí và các quyết định khác của bản án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 và có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hoàng D (tên gọi khác: Th), sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H (chết); Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 17/12/2014, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 256/2014/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/6/2017, nộp án phí ngày 20/3/2015. Ngày 11/7/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 161/2018/HS-ST). Ngày 03/10/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 434/2018/HS-PT), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2020, chưa nộp án phí; Tiền sự: Ngày 05/3/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng (Quyết định số 108/2021/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 29/01/2022; Nhân thân: Ngày 18/6/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 57/2009/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2010. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022 trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Cao Bá Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đặng Thị Thu H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/06/2022, Lê Ngọc Ph đang ở phòng trọ nhà số phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thì nhận được điện thoại số 0707610645 của Lê Hoàng D hẹn Ph đến tiệm Internet, địa chỉ số phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để chờ D đi công chuyện. Ph điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu vàng xám đen, biển số: 61Z2 đến tiệm Internet trên gặp Lê Hoàng D. Tại đây Lê Hoàng D rủ Ph đi tìm tài sản sở hữu để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, thì Ph đồng ý. Khi Ph điều khiển xe mô tô Sirius, màu vàng xám đen, biển số: 0364 chở Lê Hoàng D đến trước nhà số phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thấy nhà không khóa cửa, Lê Hoàng D nói Ph dừng xe lại đứng bên ngoài canh giới, để Lê Hoàng D vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm thì Ph đồng ý. Lê Hoàng D đi bộ vào trong quan sát xung quanh thấy vắng người nên lén lút dắt trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số: 158.42 của anh Cao Bá Đ, dẫn bộ ra ngoài nổ máy chạy trước tàu thoát, Ph chạy xe theo Lê Hoàng D đến vòng xoay dưới gầm cầu Bình Triệu thuộc Khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh thì Ph và D đổi xe cho nhau để tránh bị phát hiện. Tại đây Lê

Hoàng D điện thoại cho 01 đối tượng mua xe tên Sơn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hẹn địa điểm bán xe rồi đưa cho Ph số điện thoại của Sơn là 0356791610 để tự liên lạc. Lê Hoàng D nói với Ph người ta trả bao nhiêu tiền thì cứ bán. Ph điện thoại cho S thì được S hướng dẫn đường đi đến đường Trần Văn Giàu, Ấp 2, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để bán xe mô tô vừa trộm được. Đến 15 giờ cùng ngày Ph chạy đến trước nhà số xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đứng đợi. Khoảng 10 phút sau S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu trắng (không rõ biển số) đến gặp Ph và trả giá xe mua Honda Airblade của anh Đ với giá 3.000.000 đồng, Ph nghe lời dẫn của D nên đồng ý bán và nhận đủ số tiền trên, sau đó đón xe ôm về tiệm Internet số phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đưa tiền bán xe trộm được cho Lê Hoàng D, Ph được Lê Hoàng D chia 1.500.000 đồng. Sau đó Ph lấy lại xe mô tô từ D về nhà trọ số phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, còn Lê Hoàng D bỏ đi. Ph tiêu hết 1.450.000 đồng, còn 50.000 đồng thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Qua kiểm tra camera được lắp đặt trong và ngoài nhà trọ, anh Đ phát hiện hình ảnh 02 đối tượng Ph và D trộm cắp xe mô tô nói trên, nên đến Công an phường Hiệp Bình Phước trình báo và giao nộp lại đoạn camera nói trên.

Qua truy xét, ngày 17/6/2022, Công an phường Hiệp Bình Phước và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đưa Lê Ngọc Ph về làm việc. Ngày 17/6/2022, Lê Ngọc Ph bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Còn Lê Hoàng D sau khi bỏ trốn đến ngày 04/7/2022, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang sau đó bị khởi tố, tạm giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 212-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 21/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, kết luận xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen đỏ, biển số 158.42 có giá trị là 30.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen đỏ biển số 158.42, số máy JF63E1247085, số khung 6302FZ694518. (không thu hồi được).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 0364, số máy 5C63249665, số khung RLCS5C630 (thu giữ của Ph). Ph trình bày: Vào năm 2021, người tên Q là chủ thầu xây dựng cho Ph chiếc xe Sirius biển số 0364 để làm phương tiện đi lại, hiện Ph không biết Q ở đâu. Kết quả xác minh xe mô tô trên do chị Đặng Thị Thu H đứng tên chủ sở hữu. Chị H trình bày: Năm 2009, chị H mua xe Sirius biển số 0364 làm phương tiện đi lại đến năm 2013 (không nhớ rõ ngày tháng địa chỉ cụ thể) thì bị mất trộm tại khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhưng chị H không đến Công an

trình báo. Chị H không yêu cầu nhận lại xe mà mong muốn sung vào công quỹ nhà nước. Kết quả xác minh tại Công an phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cho thấy Công an phường Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương không nhận được thông tin về vụ mất trộm xe mô tô nói trên.

- 50.000 đồng;

- 01 nón lưỡi trai màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh bị cáo Ph mặc khi thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đen, kèm số thuê bao 0902578200 bị cáo Ph dùng làm phương tiện liên lạc với bị cáo D khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự: Bị hại anh Cao Bá Đ yêu cầu bị cáo Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D liên đới bồi thường 30.000.000 đồng do không thu hồi được xe mô tô Honda Airblade biển số 158.42.

Cáo trạng số: 351/CT-VKSTPTĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Lê Ngọc Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Lê Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lê Ngọc Ph, Lê Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Hoàng D từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Tại Bản án số: 148/2022/HS-ST ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt bị cáo Lê Hoàng D 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo D là từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Ngọc Ph từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù;

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 0364, số máy 5C63249665, số khung RLCS5C630; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đen, kèm số thuê bao 0902578200; 50.000 đồng.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 nón lưỡi trai màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh.

Về dân sự: Buộc bị cáo Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D liên đới bồi thường cho bị hại anh Cao Bá Đ số tiền 30.000.000 đồng do không thu hồi được xe mô tô Honda Airblade biển số 158.42.

Các bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của các bị cáo; Lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/06/2022, tại nhà số phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen đỏ, biển số 158.42 có giá trị 30.000.000 đồng của anh Cao Bá Đ. Hành vi của Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Duẩn đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, bị cáo Duẩn phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của các bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với các bị cáo. Như vậy, nội dung

bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với các bị cáo Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra, các bị cáo là người có sức khỏe, nhưng do lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã phạm tội. Xét về vai trò của các bị cáo đối với hành vi phạm tội thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, tuy có sự rủ rờ nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công bàn bạc cụ thể, bị cáo D là người rủ bị cáo Ph, đồng thời trực tiếp lấy trộm xe và liên lạc với người mua xe, bị cáo Ph cảnh giới và trực tiếp đi tiêu thụ tài sản trộm cắp, số tiền bán tài sản trộm cắp chia đôi. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ph đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với người có tên S đã mua xe mô tô Honda Airblade màu đen đỏ biển số 158.42 từ 02 bị cáo trộm cắp của anh Cao Bá Đ. Hiện chỉ có lời khai của Ph và D và chưa rõ nhân thân lai lịch của S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh điều tra, khi nào làm rõ được sẽ lập hồ sơ xử lý sau.

[8] Đối với sự việc chị Đặng Thị Thu H cung cấp thông tin bị mất trộm xe mô tô Yamaha Sirius màu xám đen, biển số 0364, số máy 5C63249665, số khung RLCS5C630 vào năm 2013, tại khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, nhưng chị Hiền không đến Công an trình báo, Công an phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cũng không nhận được thông tin về vụ mất trộm đối với xe mô tô nói trên, đến nay thì không có căn cứ để tiếp tục xem xét giải quyết về hình sự do đã hết thời hiệu.

[9] Vật chứng vụ án:

[9.1] 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 0364, số máy 5C63249665, số khung RLCS5C630; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu đen, kèm số thuê bao 0902578200; 50.000 đồng. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, tiền do phạm tội mà có, chị H đồng ý sung

công quỹ nhà nước xe mô tô Yamaha Sirius màu xám đen biển số 0364 nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9.2] 01 nón lưỡi trai màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh bị cáo Phi mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Ph không đồng ý nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9.3] 01 đĩa có đoạn phim liên quan đến vụ trộm xe máy xảy ra ngày 16/6/2022. Đây là vật chứng vụ án nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[10] Về dân sự: Bị hại anh Cao Bá Đ yêu bị cáo Lê Ngọc Ph và Lê Hoàng D liên đới bồi thường số tiền 30.000.000 đồng do không thu hồi được xe mô tô Honda Airblade biển số 158.42. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Cao Bá Đ số tiền nêu trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đa.

[11] Về án phí: Các bị cáo Lê Ngọc Ph, Lê Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng D 03 (ba) năm tù.

Tại Bản án số 148/2022/HS-ST ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt bị cáo Lê Hoàng D 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Ph 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

3. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 587; Điều 589; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Lê Ngọc Ph, Lê Hoàng D phải liên đới bồi thường cho anh Cao Bá Đ 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, trong đó, phần trách nhiệm của mỗi bị cáo là

15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 0364, số máy 5C63249665, số khung RLCS5C630; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, kèm số thuê bao 0902578200; 50.000 (năm mươi ngàn) đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 nón lưỡi trai màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh.

(Theo Phiếu nhập kho số: NK23/005C ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chứng từ giao dịch ngày 07/10/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh 9).

5. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Ngọc Ph, Lê Hoàng D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lê Ngọc Ph, Lê Hoàng D, mỗi bị cáo phải nộp 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường